

Số: 593/2024/QĐST-HNGĐ

Nhà Bè, ngày 18 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 464/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Anh K - sinh năm 1982

2/ Bà Nguyễn Trần Thanh D - sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Số D Khu phố G, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Anh K và bà Nguyễn Trần Thanh D là hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 56, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/4/2006. Hai bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông K và bà D có 02 con chung tên là Nguyễn Trọng Anh H – sinh ngày 26/02/2007 và Nguyễn Ngọc Như H1 – sinh ngày 14/10/2011. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sự thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

[3] Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm (thuận tình ly hôn): Ông Nguyễn Anh K và bà Nguyễn Trần Thanh D mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông K và bà D đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0018109 ngày 05/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông **K** và bà **D** đã nộp đủ tiền lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Anh K** và bà **Nguyễn Trần Thanh D** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông **K** và bà **D** có 02 con chung tên là **Nguyễn Trọng Anh H** – sinh ngày 26/02/2007 và **Nguyễn Ngọc Như H1** – sinh ngày 14/10/2011. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho ông **K** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Ông **Nguyễn Anh K** có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi bà **Nguyễn Trần Thanh D** đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Bà **D** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở bà **D** thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông **Nguyễn Anh K** và bà **Nguyễn Trần Thanh D** mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông **K** và bà **D** đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018109 ngày 05/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông **K** và bà **D** đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Duyên

